

ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI TU HÀNH NIỆM TỤNG LƯỢC NGHĨ

Hán dịch: Đồi Đường_ Nước Bắc Thiên Trúc. Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí
BÁT KHÔNG phụng chiếu dịch.

Sưu tập Thủ Ấn, phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Y theo Kinh **Quán Đỉnh Đạo Trường**, nói Pháp môn **tu Đà La Ni**, cầu mau xa
lìa biển lớn sinh tử chóng chứng Vô Thượng Bồ Đề. Trước hết vào Đạo Trường Quán
Đỉnh trong Hải Hội của Chư Phật Như Lai. Nhận quán đỉnh xong, phát tâm hoan hỷ
theo Thầy gần gũi nhận Pháp tắc niệm tụng. Sau đó, ở trong tịnh thất, núi, rừng, sông,
nơi Thượng Thắng bậc nhất xây dựng Đạo trường an trí Bản Tôn.

Người tu chân ngôn, hướng mặt về phương Đông nên dùng **Cù ma Di** (Gomayī:
phân bò) xoa lau mặt đất, lấy hương Bạch Đàn chà xát làm bùn hương (hương nê)
dùng tô Đàn hoặc làm hình vuông, hoặc làm hình tròn, kích thước lớn nhỏ tùy ý. Ở
trên Đàn rải hoa, đốt hương cúng dường. Lấy hai bình đựng đầy nước hương đặt trong
Đàn dùng để cúng dường.

Hành giả tắm gội (táo dục) hoặc chẳng tắm gội đều không có chương ngại. Xong
nên vận tâm suy tư quán sát Bản tính của tất cả chúng sinh vốn thanh tịnh vì bị khách
trần che lấp nên chẳng thấy Pháp tính của Chân Như thanh tịnh. Vì khiến cho thanh
tĩnh nên phải chí tâm tụng Chân ngôn này 3 biến, 7 biến. Chân ngôn là:

**“Ấn, sa phộc bà phộc, thú đà, tát phộc đạt ma, sa phộc bà phộc, thú độ
Hám”**

□ Tịnh Tam nghiệp Chân Ngôn:

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM_ SVABHĀVA ŚUDDHA SARVA DHARMA SVABHĀVA
ŚUDDHĀ-UHAM

Do Chân Ngôn này gia trì nên nghiệp Thân, Khẩu, Ý tẩy được thanh tịnh. Sau
đó đặt 5 Luân (5 vóc) sát đất quy mệnh lễ 10 phương tất cả Chư Phật, chư Đại Bồ Tát,
chư Đại Thừa phương quảng. Quý gói phải sát đất: sám hối, tùy hỷ, khuyến thỉnh,
phát nguyện.

_ Quy mệnh mười phương Chính Đẳng Giác

Diệu Pháp Tối thắng, chúng Bồ Tát

Dùng nghiệp thanh tịnh Thân Khẩu Ý

Ấn cần chấp tay cung kính lễ.

_ Luân hồi vô thủy trong các Hữu

Nghiệp Thân Khẩu Ý đã gây tội

Như Phật Bồ Tát đã sám hối

Nay con Trần sám (bày tỏ sám hối) cũng như vậy.

_ Trong hạnh nguyện của Phật Bồ Tát

Ba nghiệp Kim Cương phát sinh Phước

Duyên Giác Thanh Văn với hữu tình

Gom chứa căn lành, tùy hỷ hết.

_ Tất cả THẾ ĐĂNG ngồi Đạo trường
Hé mở mắt Giác soi ba cõi (3 Hữu)
Nay con quỳ gối xin khuyến thỉnh
Chuyển bánh xe Pháp diệu vô thượng.

_ Bao nhiêu Như Lai, chủ Tam giới
Bậc đến Vô dư, Bát Niển Bàn
Con đều khuyến thỉnh khiến trụ lâu
Chẳng bỏ Bi nguyện cứu Thế Gian

_ Sám hối, khuyến thỉnh, tùy hỷ Phước
Nguyện con chẳng mất Tâm Bồ Đề
Trong Diệu chúng của Phật Bồ Tát
Thường làm bạn lành chẳng rời bỏ

_ Lia nơi tám nạn sinh vô nạn
Túc mệnh Trụ Trí Tướng nghiêm thân
Mau lia ngu si đủ trí tuệ
Thấy hay túc mãn Ba La Mật.

_ Phú lạc phong nhiêu sinh Thắng tộc
Quyến thuộc rộng nhiều thường đông đúc
Bốn Vô ngại Biện, mười Tự Tại
Sáu Thông, các Thiên thầy viên mãn
Nhu Kim Cương Tràng với Phổ Hiền
Nguyện Tán hồi hướng cũng như vậy.

_ Tiếp, lễ Bản Tôn với chư Thánh chúng. Chân ngôn là:
“**Án, bát na ma, phê**”

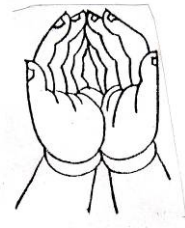
ॐ ५२ ॐ

OM PADMA VIḤ

Do Chân Ngôn này, làm lễ, nên Bản Tôn, Thánh chúng nhận làm Chủ Tể.

_ Tiếp, đối trước Bản Tôn, ngồi Kiết già hoặc ngồi Bán già. Khởi tâm Đại Bi, ta tu Pháp này vì tất cả chúng sinh mau ra khỏi biển lớn sinh tử, chóng chứng vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề.

Trước hết mài các loại hương dùng để xoa tay, sau đó kết nơi **Phật Bộ Tam Muội Gia Án**. Chắp 2 tay lại giữa rộng, mở 2 ngón trở co lại phụ ở lóng trên của 2 ngón giữa, 2 ngón cái co phụ ở lóng dưới 2 ngón trở, thì Án đó liền thành.



Đặt ấn ở trái tim, tương 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp tùy hình của Đức Như Lai cho thật rõ ràng từng phận như đối diện trước mặt, chí tâm tụng Chân ngôn 7 biến. Chân ngôn là:

“**Ấn, đát tha nga đố na bà phộc dã, sa phộc hạ**”

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ

OM TATHĀGATA UDBHAVĀYA SVĀHĀ

Do Ấn này với tụng Chân Ngôn cho nên liền cảnh giác tất cả Như Lai, thấy sẽ hộ niệm gia trì cho Hành Giả. Dùng quang minh chiếu chạm lên thân của ta, bao nhiêu tội chướng đều được tiêu diệt, thọ mệnh lâu dài, Phước đức tăng trưởng. Chúng Thánh của Phật Bộ vui vẻ ủng hộ. Đòi đòi kiếp kiếp xa lìa các nẻo ác, hóa sinh trong hoa sen, mau chứng Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề.

Tiếp, kết **Liên Hoa Bộ Tam Muội Gia Ấn**:

Chấp 2 tay lại giữa rỗng, mở bung 2 ngón trở, 2 ngón giữa, 2 ngón cái, 2 ngón vô danh, co lại như hình hoa sen.



Đặt ấn ở trái tim, tương Đức Quán Tự Tại với đầy đủ tướng tốt đẹp. Tụng Chân ngôn 7 biến rồi xả ấn ở bên phải đỉnh đầu. Chân ngôn là:

“**Ấn, bát na ma, nại bà phộc dã, sa phộc hạ**”

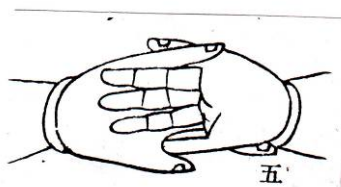
ॐ पद्मे नमो भगवते वासुदेवाय ॐ

OM PADMA UDBHAVĀYA SVĀHĀ

Do Ấn này với tụng Chân Ngôn cho nên liền giác ngộ. Bạc Trì Liên Hoa (Padma-dhāra) của hàng Quán Tự Tại, tất cả Bồ Tát, Chúng Thánh của Liên Hoa Bộ thấy đều vui vẻ gia trì hộ niệm. Hào quang của tất cả Bồ Tát chiếu chạm đến thân của Hành giả, bao nhiêu tội chướng đều được trừ diệt, tất cả Bồ Tát thường làm bạn lành.

Tiếp, kết **Kim Cương Bộ Tam Muội Gia Ấn**:

Tay trái lật lòng bàn tay hướng ra ngoài, đè lưng bàn tay phải đặt lên lưng bàn tay trái. Lấy ngón cái, ngón út của 2 tay, tương tay câu móc như hình chày Kim Cương.



Đặt Ấn ở trái tim, tương Đức Kim Cương Thủ Bồ Tát, tụng Chân ngôn 7 biến, xả ấn ở bên trái đỉnh đầu. Chân ngôn là:

“**Ấn, phộc nhật lỗ na bà phộc dã, sa phộc hạ**”

ॐ वज्रं कर्मण्यै वासुदेवाय ॐ

OM VAJRA UDBHAVĀYA SVĀHĀ

Do Ấn này với tụng Chân ngôn cho nên cảnh giác chúng Thánh của Kim Cương Bộ, tất cả Bậc Trì Kim Cương gia trì ủng hộ, bao nhiêu tội chướng thầy đều trừ diệt, tất cả sự đau khổ chẳng dính nhiễm vào thân, sẽ được thể bền chắc của Kim Cương.

Tiếp, kết **Hộ Thân Tam Muội Gia Ấn**:

Hai tay cùng cài nhau bên trong, bên phải đè bên trái. Dựng đứng 2 ngón giữa cùng dính đầu ngón. Co 2 ngón trở như hình móc câu đặt ở lưng ngón giữa dùng để cho chúng chạm nhau. Kèm 2 ngón cái đè lên 2 ngón vô danh, liền thành. Ấn vào 5 nơi trên thân là vầng trán, vai trái, vai phải, trái tim, cổ họng, rồi xả Ấn trên đỉnh đầu.



Đều tụng Chân Ngôn một biến. Chân Ngôn là:

“Ấn, phộc nhật la nghi nãnh, bát la nhĩ bát đa dã, sa phộc hạ”

ॐ वज्र मयि प्रदीप्यते ॥

OM VAJRA-AGNI PRADĪPTĀYA SVĀHĀ

Do kết ấn này với tụng Chân ngôn gia trì cho nên liền thành Bị Kim Cương Giáp Trụ (mặc giáp trụ Kim Cương). Bao nhiêu Tỳ Na Dạ Ca, các Ma, loài gậy chướng ngại đều thoái lui chạy tán loạn, đều thấy hào quang của hành giả trùm khắp thân uy đức tại. Nếu ở núi, rừng, với ngay nơi hiểm họa thầy đều không có sợ hãi. Tai họa về nước, lửa ... tất cả ách nạn, Hồ, Lang, Sư tử, đao, gậy, gông, khóa, các việc như vậy chẳng thể tiêu diệt. Người nhìn thấy vui vẻ. Sau khi chết, chẳng tùy theo nẻo ác sẽ sinh về Quốc thổ Tịnh Diệu của Chư Phật.

Tiếp, kết **Kim Cương Luân Đại Bồ Tát Đại Uy Đức Khế** xong vào Man Noa La nhận được 3 loại Luật nghi không có chướng ngại của 3 đời. Do vào Man Noa La, thân tâm đầy đủ Vi trần số Tam Ma Gia của Vi trần sát Thế giới mà không có làm cảm giới. Hoặc nhân co thân, cúi xuống, ngửa lên, nói ra lời, hơi thở ra, khởi tâm động niệm quên mất Tâm Bồ Đề, thụt lùi căn lành. Dùng Ấn Khế, Mật Ngôn, phương tiện Thủ Thắng này tụng trì tác ý hay trừ khiến lỗi lầm sai phạm, **Tam Ma Gia** (Samaya) như cũ tăng thêm ánh sáng hiển hiện nhiều hơn. Hay tụng Thân Khẩu Ý ất thành nhập tất cả Man Noa La, đắc được quán đỉnh Tam Ma Gia. Nên kết Ấn tụng Chân ngôn 7 biến.

Hai tay cài nhau bên trong, dựng 2 Định (ngón trở) dùng 2 Niệm (ngón giữa) buộc quanh 2 Định (ngón trở). 2 Tuệ (ngón cái) kèm duỗi thẳng. Đặt Khế ngay trái tim. Thành tâm tụng 7 biến.



Chân Ngôn là:

1) **N**ăng mô tát đề lý dã địa vĩ ca năm

2) **T**át phộc đá tha nga đa năm

3) **Â**m

4) **V**ĩ la thời vĩ la thời

5) **M**a ha tát yết la phộc nhật lý

6) **S**a đá sa đá

7) **S**a phộc đế sa phộc đế

8) **Đ**át la dĩ đất la dĩ

9) **V**ĩ đà ma nãnh

10) **T**am bàn nhạ nãnh

11) **Đ**át la ma đề tát đề

12) **N**ghĩa lý đất lăm

13) **S**a phộc hạ

ॐ मः श्रियैः श्रियैः मः नमः नमः ॐ विरः विरः मः वः
वः मः मः मः मः वः वः वः वः मः मः
वः मः श्रियैः ॐ मः

NAMAḤ STRIYA-DHVIKĀNĀM TATHĀGATĀNĀM - ĀM VIJARI
VIRAJI _ MAHĀ-CAKRA VAJRI - SATA SATA - SARATE SARATE -
TRAYI TRAYI - VIDHAMATI SAṀBHAMJANI TRAMATI SIDDHI
AGRIYE TRAM SVĀHĀ

Khi tụng Chân Ngôn này, tác quán niệm là: “*Tâm giới Hư không tràn khắp Pháp giới, hữu tình trong 6 nẻo sống chết đều được vào phổ tập hội đại Man Noa La, đồng lòng với Thánh giá*”

_ Tiếp, kết Định Ân, vào **Tứ Vô Lượng Tâm Quán**.

Thoạt tiên, vào **Từ Vô Lượng Tâm Định** dùng Tâm ân tĩnh, duyên khắp tất cả hữu tình thuộc 4 loài (Tứ sinh) trong 6 nẻo đều được Như Lai Tạng, đầy đủ 3 loại Thân, Khẩu, Ý Kim Cương. Dùng sức công đức tu **ba Mật** của ta, nguyện cho tất cả hữu tình, ngang bằng như **Phổ Hiền Bồ Tát** (Samanta-bhadra)

Quán như vậy xong, liền tụng **Đại Từ Tam Ma Địa Chân ngôn** là:

“**Ân, ma hạ mọi đất la dã, sa phả la**”

ॐ मः मः श्रियैः मः

OM_ MAHĀ-MAITRIYA SPHARA

_ Tiếp, nhập vào **Bi Vô Lượng Tâm Tam Ma Địa Trí**. Dùng Tâm Bi Mẫn duyên khắp tất cả chúng sinh thuộc 4 loài (Noãn, thai, thấp, hóa) trong 6 nẻo, đắm chìm trong biển khổ sinh tử chẳng ngộ Tự Tâm, vọng sinh phân biệt, khởi mọi thứ nghiệp phiền não. Chính vì vậy cho nên chẳng đạt sự bình đẳng của Chân Như như Hư không, khởi hăng hà sa công đức. Dùng lực gia trì tu **ba Mật** của ta, nguyện cho tất cả hữu tình ngang bằng với **Hư Không Tạng Bồ Tát** (Ākā'sa-garbha)

Quán như vậy xong, liền tụng **Đại Bi Tam Ma Địa Chân Ngôn** là:

“**Ân, ma ha ca lỗ na dã, sa phả la**”

ॐ मः मः श्रियैः मः

OM_ MAHĀ-KĀRUNĀYA SPHARA

_ Tiếp, nhập vào **Hỷ Vô Lượng Tam Ma Địa Trí**. Dùng tâm thanh tĩnh duyên khắp tất cả hữu tình thuộc 4 loài trong 6 nẻo, xưa nay thanh tĩnh giống như hoa sen

chẳng nhiễm bụi nhơ, tự tính thanh tịnh. Dùng lực công đức tu **ba Mật** của ta nguyện cho tất cả Hữu tình, ngang bằng với **Quán Tự Tại Bồ Tát** (Avalokiteśvara).

Quán như vậy xong, liền tụng **Đại Hỷ Tam Ma Địa Chân Ngôn** là:

“Án, truyệt đà bát la mô na, sa phả la”

ॐ सुद्ध प्रमोदा स्फारा

OM_ ŚUDDHA PRAMODA SPHARA

_ Tiếp, nhập vào **Xả Vô Lượng Tâm Tam Ma Địa Trí**. Dùng Tâm bình đẳng duyên khắp. Tất cả Hữu tình thuộc 4 loài trong 6 nẻo đều là ngã, ngã sở. Lìa Uẩn giới và lìa Năng thủ, Sở thủ. Ở nơi sự bình đẳng của Pháp Tâm vốn chẳng sinh, tính tướng Không. Dùng lực công đức tu **ba Mật** của ta, nguyện cho tất cả Hữu tình, đẳng đồng với Hư Không Tạng Bồ Tát.

Quán như vậy xong, liền tụng **Đại Xả Tam Ma Địa Chân Ngôn** là:

“Án, ma hô bé yết sái sa phả la”

ॐ मज्जपक्षु सारा

OM_ MAHĀ-UPEKṢA SPHARA

Người tu Chân Ngôn, do tập **4 Vô Lượng Tâm Định**, tụng Chân Ngôn, cho nên bao nhiêu tội chướng, ách nạn về mọi loại Ma, người, Trời thấy đều diệt trừ. Gom chứa vô lượng Phước Trí. Thân tâm: điều nhu (nhu hòa), kham nhẫn, tự tại.

- Tiếp, kết **Luân Đàn Ân**

Hai tay đều nắm Kim Cương quyền, Tiến Lực, Đàn Tuệ (2 ngón trỏ, 2 ngón út) trợ nhau móc cột.



Án ở miệng, tụng Chân ngôn, liền thành, nhập vào tất cả Man Noa La. Tiếp, đặt ở đỉnh đầu ở chôn đã xây dựng Đạo Trường đều thành Đại Man Noa La như Bản Tôn tự dựng Luân Đàn.

Chân Ngôn là :

“Án, phộc nhật la các ngật la, Hồng, nhược hồng noan hộc”

ॐ वज्रचक्र ह्रं ह्रं वं ह्रं

OM - VAJRA-CAKRA HŪM JAḤ HŪM VAḤ HOḤ

Do kết Ân này tụng Chân Ngôn gia trì cho nên người tu hành giả sử có vượt Pháp, sai lầm mất 3 nghiệp, phá **Tam Ma Gia Giới**, thì cũng hay trừ các lỗi lầm đều được viên mãn.

_ Tiếp, kết thỉnh **Bản Tôn Ân**

Hai tay cài nhau bên trong nắm quyền. Ngón cái tay trái co vào lòng tay. Đem ngón cái tay phải hướng vào thân triệu mời.



Chân Ngôn là:

“**Án, A lô lễ ca, y tứ y tứ, sa phộc hạ**”

ॐ ऋत्तुल्लोक्त्वा यतु यतु सा फुक्क ह्य

OM_ AROLIK EHYEHI SVĀHĀ

Do Chân Ngôn Án này gia trì cho nên Bản Tôn Bồ Tát vượt Bản Thệ cùng các Thánh Chúng đi đến Đạo Trường gia trì cho người tu hành mau mắn Bản nguyện.

_ Tiếp, kết **Mã Đầu Minh Vương Án tịch trừ kiết Giới**

Chấp 2 tay lại, co ngón trỏ, ngón vô danh ở hai trong bàn tay cùng tựa lưng nhau, mở cứng 2 ngón cái, liền thành.



Dem ấn xoay 3 vòng bên trái; Tâm tưởng tịch trừ các loài gây chướng, Ma, Quỷ, Thần, Tỳ Na Dạ Ca lui ra chạy xa.

Dem ấn xoay 3 vòng bên phải và đưa lên trên đưa xuống dưới. Liên thành Đại giới vững chắc.

Chân ngôn là :

“**Án, A mật lật đồ nạp bà phộc, hồng phán tra, sa phộc hạ**”

ॐ ऋत्तुल्लोक्त्वा यतु यतु सा फुक्क ह्य

OM_ AMRTA-UDBHAVA HŪṀ PHAT SVĀHĀ

_ Tiếp, hiến **Ú Già Hương Thủy Án**

Hai tay bưng bình chứa nước Ú già tràn đầy nước hương thơm với hoa từng mùa, đưa lên vàng trán dâng hiến.



Chân ngôn là :

“**Án, (?nga nga nãng sa) ma sa ma, sa phộc hạ**”

ॐ ऋत्तुल्लोक्त्वा यतु यतु सा फुक्क ह्य

OM_ GAGANA SAMA ASAMA SVĀHĀ

Do hiến nước hương Ú Già cúng dường khiến cho Hành Giả được 3 nghiệp thanh tịnh, tẩy trừ tất cả tội cấu phiền não. Từ **Thắng Giải Hành Địa** đến **Thập Địa** và **Như Lai Địa**, sẽ chứng Ba La Mật của **Địa** như thế, thời được tất cả Như Lai ban cho nước Pháp Cam Lộ rưới lên đầu.

_ Tiếp, kết **Hiển Tòa Án**

Hai tay tác Liên Hoa hợp chướng, mở duỗi 2 ngón vô danh, co đầu ngón như hình hoa sen mới nở.



Chân Ngôn là :
“Án, ca ma lã, sa phộc hạ”
 ॐ कमल स्वहा
 OM_ KAMALA SVĀHĀ

Tiếp, kết **Phổ Cúng Đường Án**.
 Chắp 2 tay lại hơi giao nhau, bên phải đè lên bên trái, đặt Án ở trên trái tim.



Tụng Chân Ngôn 5 biến, từ Án tuôn ra mọi loại mây hiện cúng dường : Hương bột, hoa man, hương đốt, thức ăn , đèn sáng, Hiền bình, Kỹ nhạc tuyệt diệu của cõi trời ... cúng dường khắp cả Chư Phật Bồ Tát, Bản Tôn, Thánh Chúng.

Chân Ngôn là:

“Năng mô tát phộc đát tha nghiệt đế tỳ dụ vĩ thấp phộc mẫu khê tỳ dục. Tát phộc tha khiếm ôn ná nga đế sa phả la tứ hàm nga nga năng kiếm Sa phộc hạ.”

ॐ नमः सर्व तथगतेश्वर्युः विश्वमुखेश्वर्युः सर्वेषु स्व ॐ कम् कम् । नमः तततत ॐ
 स्वहा

NAMAḤ SARVA TATHĀGATEBHYAḤ- VIŚVA-MUKHEBHYAḤ-
 SARVATHĀ KHAṀ UDGATE SPHARA HĪMAṀ GAGANAKAṀ SVĀHĀ.

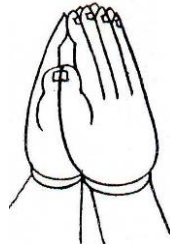
Do Án Chân Ngôn này Gia trì cho nên Chư Phật, Bồ Tát, Bản Tôn, Thánh Chúng đều được sự cúng dường rộng lớn chân thật. Pháp Nhĩ Thành.

Tiếp, tụng Tán Thán:

- Ca ma lã mục khê (KAMALA MUKHE)**
- Ca ma lã lỗ tả năng (KAMALA LOCANA)**
- Ca ma lã Tát năng (KAMALA SANA)**
- Ca ma lã hạ sa đát (KAMALA HASTA)**
- Ca ma lã bà mẫu nãnh (KAMALA SUMANA)**
- Ca ma lã ca ma lã tam bà phộc (KAMALA KAMALA SAMBHAVA)**
- Sa ca lã ma lã khát xoa lã (SUKALA MALA KṢARA)**
- Năng mô năng mô sa đố đế (NAMO NAMO STUTE)**

Tiếp, kết **Bản Tôn Tâm Mật Án**
 Theo giáo tương ứng làm niệm tụng

Đề quán thân Bản tôn: tướng đẹp
 Phóng khắp vô lượng ánh sáng lớn
 Bao nhiêu khổ loại chúng sinh
 Mong soi chiếu đến đều an lạc
 Tụng **Bản Chân Ngôn** bảy biến xong
 Buông ấn trên đỉnh như rũ xuống
TÂM ÁN là: 2 tay chấp lại giữa trán rỗng. Hợp cổ tay, 2 ngón cái đi qua đi lại.



□ **Thánh Thiên Thủ Thiên Nhân Quán Thế Âm Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát
 Quảng Đại Viên Mãn Vô ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni**
 (Chân ngôn như văn)

_ Tiếp, lấy tràng hạt phụng trì đội trên đỉnh đầu gia trì 7 biến. Chân Ngôn là:
“Án, vĩ lộ tả năng, ma lã, sa phộc hạ”
 ॐ वी लो त्त न म् ल ॐ ह
 OM_ VAIROCANA-MĀLA SVĀHĀ

_ Tiếp, dùng **Thiên Chuyển Chân Ngôn** gia trì 7 biến. Chân Ngôn là :
“Án, phộc nhật la ngu tứ dã, nhạ phá, tam ma duệ, Hông”
 ॐ व ज्ञ गु ह्य न प सम य ह
 OM_ VAJRA-GUHYA-JĀPA SAMAYE HŪM

Gia trì xong liền phát nguyện là:
*“Nguyện cho sự mong cầu con với tất cả Hữu tình, về Thế gian, Xuất thế gian,
 Đại nguyện Thù Thắng mau được thành tựu”*

Hai tay cầm tràng hạt đặt ở trái tim, tụng Chân Ngôn một biến. Cứ đếm tiếng của chữ cuối cùng thì lần một hạt. Chẳng gấp chẳng chậm chẳng cao chẳng thấp xung hô chữ của Chân ngôn mỗi mỗi rõ ràng.

Hoặc tác **Kim Cương tụng**: đầu lưỡi hơi lay động ngậm môi răng lại. Lià các sự tán loạn, nhất tâm chuyên chú vào Bản Tôn đừng duyên theo tướng khác. Hoặc 1000, hoặc 100 thường xác định biến số.

Sau khi niệm tụng xong, dâng tràng hạt đỉnh lễ chí thành phát nguyện. Đặt tràng hạt vào chỗ cũ (bản xứ) lại kết **Bản Tôn Tâm Mật Ấn** niệm tụng. Xả ấn như trước.

Ca ngợi, cúng dường thật ân cần
 Dâng hiến Át Già, xưng Bản nguyện
 Lại dùng Mã Đầu Minh Vương Ấn
 Tâm chuyển Chân Ngôn thành **Giải Giới**
 Như trước **thỉnh Tôn giáng nhập ấn**
 Ngón cái bật ra (ngoài) thành **Phụng Tống**.

Chân ngôn là:
“Án, A lô lực ca, nga lạc nga lạc, sa phộc hạ”
 ॐ अ लो ल क् अ न ग क ग क ॐ ह

OM_ AROLIK GACCHA GACCHA SVĀHĀ.

Hành Giả phụng tống Thánh Chúng xong
Lại kết Định Ấn khởi Từ bi
Gia hộ gia trì mặc Giáp trụ
Lễ xong, lui thoái lại kính hành
Y Pháp như vậy mà tu hành
Mau gom Phước Trí được Thần Thông
Đời này được vào Hoan Hỷ Địa
Mười sáu kiếp sau thành Chính Giác.

Hết

Hiệu chỉnh xong vào ngày 13/03/2011